

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88/2024/DS - ST**
Ngày 26- 6- 2024
V/v tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy;
2. Bà Nguyễn Thị Trúc Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Chiến Trực - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 135/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 129/QĐST –DS ngày 10/6/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam. Địa chỉ: Số 22 Đường Ngô Quyền, phường TT, quận HK, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Trung Ng – Phó Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

Theo văn bản ủy quyền 10772/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

- Ông Huỳnh Cảnh K, sinh năm 1988 – chức vụ: Giám đốc KHCN
- Ông Trần Phương K1, sinh năm 1992 - chuyên viên tố tụng.

Địa chỉ: Lầu 6, 131 Trần Hưng Đạo, phường AP, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Theo văn bản ủy quyền 1309/UQ-PVB ngày 22/02/2024 của Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 116B ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên ngày 07/6/2021 Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam có ký Hợp đồng tín dụng số: 227/2021/HĐTD/PVB-CNTG ngày 06/6/2021 và khế ước nhận nợ ngày 08/6/2021 với ông Nguyễn Văn C. Số tiền vay: 427.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng, mục đích mua xe ô tô con Hyundai Accent 1.4AT mới 100%, Lãi suất: trong hạn 10%/năm áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi khế ước nhận nợ; trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, lãi suất sẽ được điều chỉnh theo quy định.

Để đảm bảo khoản vay thì ông Nguyễn Văn C có ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 để thế chấp tài sản là: Xe ô tô hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT 1.4AT HGS PE, 05 chỗ ngồi; màu sơn trắng, số khung RLUA841BBBBMN056860; số máy G4LCF722711; biển số xe 71A-112.92; theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71001904 do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/6/2021; Tài sản đảm bảo đã được thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/6/2021.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Văn C có trả nợ gốc cho Ngân hàng được số tiền 118.870.831 đồng, trả lãi được 72.365.630 đồng thì không trả tiếp. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Văn C vẫn không thực hiện nên đã vi phạm hợp đồng đã ký kết; Tính đến ngày 26/6/2024, ông Nguyễn Văn C còn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 380.572.954 đồng (trong đó nợ gốc 308.129.127 đồng, tổng nợ lãi 72.443.827 đồng).

Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam số tiền 380.572.954 đồng (trong đó nợ gốc 308.129.127 đồng, tổng nợ lãi 72.443.827 đồng).

Đồng thời yêu cầu ông Nguyễn Văn C vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi từ ngày 27.6.2024 theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C không trả được số tiền trên cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam. Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 được ký kết giữa ông Nguyễn Văn C với Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Nguyễn Văn C vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Nguyễn Văn C vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn C.

[3] Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam số tiền 380.572.954 đồng (trong đó nợ gốc 308.129.127 đồng, tổng nợ lãi 72.443.827 đồng). Đồng thời yêu cầu ông Nguyễn Văn C vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi từ ngày 27.6.2024 theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

[4] Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là “*Hợp đồng tín dụng số: 227/2021/HĐTD/PVB-CNTG ngày 07/6/2021; Khế ước nhận nợ ngày 08.6.2021; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021*”. Xét thấy trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông Chiến đều vắng mặt. Tuy nhiên ông Chiến vẫn còn đăng ký thường trú tại địa chỉ nêu trên; đã nhận được bản sao tài liệu chứng cứ nêu trên; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Chiến vẫn vắng mặt không có lý do; ông Chiến cũng không có ý kiến phản đối gì đối với chứng cứ và yêu cầu của nguyên đơn. Do đó có căn cứ xác định

ông Nguyễn Văn C có ký kết Hợp đồng tín dụng số: 227/2021/HĐTD/PVB-CNTG ngày 07/6/2021; Khế ước nhận nợ ngày 08.6.2021; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 và còn nợ Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam số tiền 380.572.954 đồng (trong đó nợ gốc 308.129.127 đồng, tổng nợ lãi 72.443.827 đồng). Do ông Chiến đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng nên Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Chiến có nghĩa vụ thanh toán số tiền số tiền 380.572.954 đồng (trong đó nợ gốc 308.129.127 đồng, tổng nợ lãi 72.443.827 đồng); đồng thời ông Nguyễn Văn C tiếp tục trả lãi, lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng và theo quy định của pháp luật từ ngày 27/6/2024 cho đến ngày thanh toán toàn bộ khoản vay là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về các hợp đồng thế chấp:

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Nguyễn Văn C đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 với Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết giữa ông Nguyễn Văn C và đại diện Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam là người có đủ năng lực hành vi dân sự, đã tự nguyện thỏa thuận ký kết hợp đồng với nhau. Đồng thời, hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/6/2021. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hợp đồng thế chấp mà các bên đã tự nguyện ký kết là đúng với quy định pháp luật nên Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm. Do đó để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trường hợp ông Nguyễn Văn C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tất cả các tài sản đã thế chấp của bị đơn để thu hồi nợ, tương ứng với số tiền bị đơn có nghĩa vụ phải trả.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án;

Ông Nguyễn Văn C phải nộp án phí theo quy định của pháp luật được tính như sau: $380.572.954 \text{ đồng} \times 5\% = 19.028.647 \text{ đồng}$.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, Điều 466, Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

Buộc ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam số 380.572.954 (Ba trăm, tám mươi triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm năm mươi bốn) đồng; trong đó nợ gốc 308.129.127 (Ba trăm lẻ tám triệu, một trăm hai mươi chín nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng, nợ lãi 72.443.827 (Bảy mươi hai triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm hai mươi bảy) đồng.

Buộc ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc, với mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 27/6/2024 cho đến khi ông Nguyễn Văn C trả tất các khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam.

2. Trong trường hợp, ông Nguyễn Văn C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay nêu trên hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay nêu trên không đầy đủ cho Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam thì Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mãi tất cả các tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 227/2021/HĐBĐ/PVB/CNTG ngày 07/6/2021 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam với ông Nguyễn Văn C để thu hồi nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn C phải nộp là 19.028.647 (Mười chín triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ngân hàng TMCPĐC Việt Nam được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả số tiền 8.932.000 (Tám triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu số 0001113 ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được

bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục T.H.A DS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Phê

